TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HIỂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 28-9-2018
Về việc "tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Nghi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tăng Thiện Tính;

Ông Dương Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Lợi, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 100/2018/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2018 về việc*"Tranh chấp ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2018/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Việt K, sinh năm 1996; (có mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp Đ, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Chí T, sinh năm 1994; (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp Đ, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện và tại phiên tòa nguyên đơn Chị Lê Việt K trình bày:

Về hôn nhân: Chị và Anh Nguyễn Chí T kết hôn với nhau vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau, hôn nhân giữa chị và anh T là tự nguyện.

Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp nhau, thường xuyên cự cãi nhau, sống với nhau không còn hạnh phúc nên chị yêu cầu xin ly hôn với Anh Nguyễn Chí T.

Về con chung: Chị và Anh Nguyễn Chí T không có con chung.

Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Chí T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng anh T vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Lê Việt K khởi kiện yêu cầu ly hôn với Anh Nguyễn Chí T địa chỉ cư trú tại Ấp Đ, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Anh Nguyễn Chí T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng anh Tvắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Tài.

[2] Về hôn nhân: Chị Lê Việt K và anh Nguyễn Chí Tài kết hôn vào năm 2016 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau theo giấy chứng nhận kết hôn số 94/2016 ngày 09/11/2016 nên hôn nhân của chị Kvà anh T là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận. Chị Lê Việt K xác định trong quá trình chung sống vợ chồng tính tình không hợp nhau, thường xuyên cự cãi nhau, sống với nhau không còn hạnh phúc nên chị yêu cầu xin ly hôn với Anh Nguyễn Chí T. Đối với Anh Nguyễn Chí T Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng về việc khởi kiện của chị K nhưng anh T không có ý kiến đối với yêu cầu của chị K, từ đó cho thấy tình cảm giữa chị K và anh T đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được trái với nguyên tắc của Luật hôn nhân và gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Chị Lê Việt K cho Chị Lê Việt K được ly hôn với Anh Nguyễn Chí T.

[3] Về con chung: Chị Lê Việt K và Anh Nguyễn Chí T không có con chung nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Chị Lê Việt K không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về nợ chung: Chị Lê Việt K không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[7] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lê Việt K phải chịu 300.000 đồng, chị K đã dự nộp tạm ứng án phí với số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0014208 ngày 03 tháng 5 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

[8] Về quyền kháng cáo: Chị Lê Việt K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Chí T có quyền kháng cáo bản án trọng thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Áp dụng các Điều 53, 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của Chị Lê Việt K về việc xin ly hôn với Anh Nguyễn Chí T.

Cho Chị Lê Việt K được ly hôn với Anh Nguyễn Chí T (chị K và anh T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau theo giấy chứng nhận kết hôn số 94/2016 ngày 09/11/2016).

2. Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lê Việt K phải chịu 300.000 đồng, chị K đã dự nộp tạm ứng án phí với số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0014208 ngày 03 tháng 5 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Lê Việt K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Chí T có quyền kháng cáo bản án trọng thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận**:*
- Các đương sự ;
- UBND xã V, huyện N;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Ngọc Hiển;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Nghi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA